

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON ĐÁP ỨNG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Đặng Lan Phương

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Đội ngũ giáo viên mầm non là yếu tố mang tính quyết định đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non. Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình đổi mới giáo dục. Trong khuôn khổ bài viết này, trên cơ sở thực trạng về quy mô của cấp học mầm non và đội ngũ giáo viên chúng tôi đề xuất một số ý kiến nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non tại các trường sư phạm nhằm đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.*

Từ khóa: *Đào tạo, đổi mới giáo dục, giáo dục mầm non, giáo viên mầm non, hội nhập quốc tế.*

Nhận bài ngày 28.11.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 13.12.2022

Liên hệ tác giả: Đặng Lan Phương; Email: dlphuong@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Đối với giáo dục và đào tạo, đội ngũ giáo viên có vai trò rất quan trọng. Chất lượng đội ngũ giáo viên có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục, điều này được nhấn mạnh tại Điều 66 của Luật Giáo dục năm 2019 “Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục” [1].

Đội ngũ giáo viên mầm non (GVMN) có vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân, là một trong các yếu tố góp phần tạo sự khởi đầu để phát triển ở trẻ những kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với lứa tuổi, những năng lực và phẩm chất mang tính bền vững, khơi dậy những khả năng tiềm ẩn, chuẩn bị tốt cho trẻ vào học ở lớp một và cho sự phát triển của trẻ trong các giai đoạn sau [2]. Chính vì vậy, đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non là một trong những nhiệm vụ hàng đầu để thực hiện thành công đổi mới giáo dục, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.

Về vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương đã khẳng định: đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế,

trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt; Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của nhà giáo theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp; Chú trọng nâng cao năng lực, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tác phong và tư cách của đội ngũ nhà giáo.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và xu thế toàn cầu hoá, vấn đề phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng xu thế chuyển sang nền kinh tế tri thức đang được ưu tiên hàng đầu, trong đó giáo dục đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Một trong những quan điểm chỉ đạo trong định hướng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo mà Nghị quyết số 29-NQ/TW đã chỉ rõ là “Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để phát triển giáo dục và đào tạo, đồng thời giáo dục và đào tạo phải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế để phát triển đất nước” [3].

Nâng cao chất lượng đội ngũ GVMN cần được chú trọng ngay từ khâu đào tạo nguồn nhân lực ở các cơ sở đào tạo giáo viên thuộc hệ thống các trường sư phạm. Ở Việt Nam trong những năm gần đây đã có một số tác giả nghiên cứu về vấn đề này.

Nghiên cứu của tác giả Cù Thị Thủy về “Năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non đáp ứng đổi mới giáo dục mầm non” đã chỉ rõ “Đổi mới công tác đào tạo giáo viên mầm non đóng vai trò quan trọng trong bước đường nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Điểm cốt lõi là xác định được những năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non để làm cơ sở cho việc xây dựng chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo ở các trường sư phạm cũng như chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non [4].

Trong một nghiên cứu về thực trạng đào tạo giáo viên mầm non ở các trường cao đẳng sư phạm Trung ương, tác giả Nguyễn Mạnh Hùng đã chỉ ra hạn chế lớn nhất của chương trình đào tạo GVMN là “chương trình đã chú ý đến thực hành, thực tập sư phạm nhưng thực tế vẫn còn nặng về cung cấp tri thức”. Từ đó, tác giả đề xuất hoàn thiện khung năng lực nghề nghiệp của GVMN trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay và phát triển chương trình đào tạo GVMN theo hướng phát triển năng lực sinh viên gắn với nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ của xã hội [5].

Tác giả Cao Thị Hồng Nhung trong nghiên cứu về đào tạo giáo viên mầm non theo hướng tiếp cận năng lực của người học đã đề xuất các giải pháp về đổi mới nội dung chương trình, hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá trong đào tạo GVMN, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên các trường sư phạm thông qua việc đổi mới quy định chuyên môn và tăng cường công tác nghiên cứu khoa học [6].

Trong nghiên cứu về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm mầm non, tác giả Đinh Đức Hợi cho rằng, với sinh viên chuyên ngành mầm non, ngoài việc trau

dồi kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề thì sinh viên cần được bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục [7]. Các nghiên cứu nêu trên đã đề cập đến vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo GVMN tại các trường sư phạm, tuy nhiên các giải pháp được đề xuất chưa hướng đến việc đào tạo giáo viên mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

2. NỘI DUNG

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.1.1. Giáo viên và giáo viên mầm non

Trong giáo trình “Nghề giáo viên mầm non”, tác giả Hồ Lam Hồng đã đưa ra khái niệm “Giáo viên là người có trình độ đào tạo nhất định về chuyên môn giáo dục, có một quá trình tham gia làm việc tại cơ sở giáo dục và có kinh nghiệm làm việc nhất định, đảm bảo cho việc làm chủ công việc của mình” [8].

Tác giả nhấn mạnh: trong giáo dục, giáo viên là người hỗ trợ trẻ em, học sinh, sinh viên học tập và rèn luyện phát triển nhân cách, chủ yếu là ở trong nhà trường, ngoài ra cũng có thể là ở gia đình hay trong hệ thống giáo dục cộng đồng. Giáo viên là người có trình độ chuyên môn sâu nhất định, có thể tham gia hướng dẫn hoặc giúp đỡ người học trong quá trình dạy học, nhưng đồng thời giáo viên cũng tự học tập, rèn luyện bản thân mình trong hoạt động lao động.

Từ đó, tác giả đưa ra khái niệm “Giáo viên mầm non là người được đào tạo để có những tri thức về sự phát triển thể chất, tâm sinh lý trẻ em, về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em, về những kỹ năng nhất định để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em dưới 6 tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non, đáp ứng nhu cầu xã hội về phát triển con người mới, trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa” [8].

2.1.2. Đào tạo giáo viên mầm non

Theo tác giả Hồ Lam Hồng, đào tạo giáo viên mầm non là quá trình sư phạm được thực hiện có mục đích, có kế hoạch tại các cơ sở đào tạo giáo viên nhằm trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non [8].

Hiện nay, tại Việt Nam chương trình đào tạo giáo viên mầm non được thực hiện trong 03 năm đối với hệ cao đẳng và 04 năm đối với hệ đại học. Trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non là có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 72 của Luật Giáo dục năm 2019 [1].

2.2. Thực trạng về quy mô cấp học mầm non và đội ngũ giáo viên mầm non

2.2.1. Quy mô trường, lớp, trẻ

Những năm gần đây, giáo dục mầm non đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Kết quả là cấp học giáo dục mầm non đã đạt được những thành tựu đáng kể về quy mô, mạng lưới trường lớp, tỷ lệ huy động trẻ đến trường và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao.

Theo số liệu thống kê của Bộ GD&ĐT, đến hết năm học 2021-2022, cả nước có 15.401 trường mầm non. Trong đó, có 12.148 trường trường công lập, đạt tỷ lệ 78,9% ; ngoài công lập có 3.253 trường, đạt tỷ lệ 21,1%. Toàn quốc huy động 4.920.948 trẻ em mầm non đến cơ sở GDMN. Tỷ lệ huy động trẻ ở các độ tuổi cụ thể là: tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 28,3 % ; trẻ mẫu giáo đạt 89,4%, trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt tỷ lệ 99,4%. Tỷ lệ trẻ em ngoài công lập đạt 23,2% [9].

2.2.2. Số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên

Đội ngũ giáo viên mầm non đã tăng đáng kể trong những năm gần đây: từ 180.024 giáo viên (năm học 2009-2010) lên 378.678 giáo viên (năm học 2021-2022), bình quân đạt 1,84 GV/lớp. Tỷ lệ giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục năm 2019 đạt 76,7% (tăng 5,2%), trong đó: tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo DHSP trở lên đạt 57,9%, vẫn còn 23,3 % giáo viên có trình độ trung cấp [9].

2.2.3. Chất lượng đội ngũ giáo viên

Ngành học mầm non rất chú trọng việc từng bước nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giáo viên. Công tác phát triển số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ được quan tâm, số lượng giáo viên được vào biên chế tăng, lương và các chế độ khác được đảm bảo, đời sống giáo viên ổn định. Trình độ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn được nâng lên rõ rệt.

Nhìn chung, đội ngũ giáo viên hiện nay cơ bản đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, yêu nghề, mến trẻ; sáng tạo trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ, luôn có ý thức học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tỷ lệ giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn cao, tuy nhiên năng lực thực hành, kỹ năng tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở một bộ phận giáo viên còn hạn chế, do đó ảnh hưởng đến chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Theo số liệu thống kê cuối năm học 2021-2022 của Bộ GD&ĐT, đội ngũ giáo viên mầm non còn thiếu hơn 60.000 giáo viên, vì vậy chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới và nhu cầu tăng số lượng trẻ ra lớp. Hiện vẫn còn hơn 8.000 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo; một bộ phận giáo viên chưa đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non [9].

Bên cạnh đó, còn nhiều bất cập về chất lượng và cơ cấu đội ngũ giáo viên mầm non, nhất là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, còn thiếu qui hoạch tổng thể đào tạo giáo viên mầm non dẫn đến tình trạng thiếu đội ngũ nhà giáo đủ năng lực và trình độ để đáp ứng được nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2.3. Xu thế hội nhập quốc tế trong giáo dục mầm non

2.3.1. Các xu thế hội nhập quốc tế trong giáo dục mầm non hiện nay

Những năm gần đây, giáo dục mầm non Việt Nam đã có bước chuyển mình khi không ngừng tiếp cận với mô hình giáo dục mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Bối cảnh hội nhập quốc tế dẫn đến sự xuất hiện các trường mầm non chất lượng cao, trường dạy song ngữ hoặc có áp dụng một số phương pháp giáo dục tiên tiến của thế giới như Montessori, Reggio Emilia, Steiner, Glenn Doman, STEAM... và hệ thống trường mầm non sử dụng chương trình và ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng nước ngoài. Ở khu vực Châu Á, Hàn Quốc và Nhật Bản là các quốc gia đứng đầu về phát triển giáo dục mầm non. Vì vậy, các phương pháp dạy trẻ của hai quốc gia này luôn được các quốc gia khác học hỏi và áp dụng. Từ những nét tương đồng về con người, văn hóa giữa các nước Châu Á, Việt Nam đã và đang có những sự tiếp nhận sâu rộng trong lĩnh vực giáo dục với Hàn Quốc và Nhật Bản.

Quá trình hội nhập là một xu thế phát triển khách quan với các trào lưu đổi mới mạnh mẽ trong giáo dục đã tạo cơ hội cho giáo viên mầm non nhanh chóng tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những mô hình giáo dục hiện đại, tận dụng các kinh nghiệm quốc tế để áp dụng vào thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhưng bên cạnh đó cũng đòi hỏi giáo viên phải được trang bị những kiến thức và kỹ năng riêng biệt, ngoài nền tảng kiến thức nghề nghiệp [10].

2.3.2. Những yêu cầu của xu thế hội nhập quốc tế đặt ra cho giáo dục mầm non Việt Nam hiện nay

Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục dựa trên nền giáo dục tiên tiến của quốc tế luôn chú trọng đến phát triển nhân cách toàn diện, trẻ em không chỉ học kiến thức mà còn rèn luyện những kỹ năng cần thiết trong đời sống, cũng như thúc đẩy trẻ khám phá môi trường xung quanh bằng tính sáng tạo, đây là những yếu tố để các em có thể phát triển tự nhiên khả năng và tài năng cá nhân, rèn luyện kỹ năng sống cần thiết.

Chính vì vậy, các trường mầm non cần phải đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, bồi dưỡng giáo viên... Để đạt các mục tiêu toàn diện, các

nhà trường một mặt phải hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển; đồng thời nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục cho trẻ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đặc biệt, tuân thủ tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm để đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; vận dụng các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Tại một số cơ sở đào tạo giáo viên mầm non, thực trạng chậm đổi mới về nội dung và phương pháp giảng dạy dẫn đến việc sinh viên ra trường còn hạn chế về kỹ năng sư phạm, bất cập trong việc thực hiện chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ, cần phải được “đào tạo lại” mới có thể đáp ứng những yêu cầu của thực tiễn công việc tại các cơ sở giáo dục mầm non chất lượng cao, có áp dụng mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

Từ thực trạng nêu trên cho thấy cần chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non của các trường sư phạm nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục và xu thế hội nhập quốc tế.

2.4. Một số đề xuất về đào tạo giáo viên mầm non đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế hiện nay ở nước ta

Để công tác đào tạo giáo viên mầm non, đáp ứng nhu cầu xã hội và đòi hỏi nâng cao chất lượng giáo dục của thời kì hội nhập, trong khuôn khổ bài viết chúng tôi có một số đề xuất về những định hướng điều chỉnh nội dung, phương pháp tổ chức đào tạo giáo viên mầm non tại các trường sư phạm như sau:

- Cần hoàn thiện, bổ sung một số nội dung vào Chương trình đào tạo giáo viên mầm non đáp ứng chuẩn đầu ra, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế như: các quan điểm giáo dục hiện đại, các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới và ứng dụng vào thực tiễn giáo dục mầm non Việt Nam như phương pháp Montessori, Reggio Emilia, Steiner, Glenn Doman, STEAM...; Tăng cường bồi dưỡng cho sinh viên kiến thức về tiếng Anh, để khi ra trường các em đáp ứng yêu cầu giảng dạy tại các trường MN chất lượng cao, trường song ngữ/quốc tế; Ứng dụng công nghệ hiện đại trong giảng dạy; Sử dụng trang thiết bị, đồ dùng, dạy học theo các phương pháp giáo dục tiên tiến.

Trong quá trình đào tạo cần chú trọng rèn luyện đạo đức người giáo viên mầm non cho sinh viên, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo GVMN nhằm hình thành ở người học lòng yêu nghề, yêu trẻ, sự kiên trì, nhẫn nại, hình thành những kỹ năng ứng xử sư phạm khéo léo để có thể vượt qua những khó khăn, vất vả trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trong đào tạo giáo viên mầm non cần chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết với thực hành, giữa các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non với thực tiễn giáo dục mầm non,

đặc biệt là cần tạo điều kiện cho sinh viên được thực hành, thực tập tại các trường mầm non chất lượng cao hoặc trường có yếu tố nước ngoài: quá trình đào tạo giáo viên mầm non không chỉ tồn tại ở dạng lý thuyết thuần túy mà luôn luôn kết hợp với thực hành, hơn thế nữa còn cần gắn kết với thực tế nhằm làm cho việc học tập của sinh viên không bị xa rời với thực tiễn đổi mới của giáo dục mầm non. Mỗi trường sư phạm có đào tạo GVMN cần có hệ thống phòng nghiệp vụ và trường mầm non thực hành để sinh viên có thể thường xuyên tiếp cận với thực tiễn ngoài thời gian thực hành, thực tập theo quy định.

Cần tăng thời lượng và đổi mới hình thức thực hành, thực tập của sinh viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là các trường chất lượng cao có áp dụng các phương thức giáo dục mầm non tiên tiến; Khuyến khích và tạo điều kiện cho sinh viên áp dụng lý thuyết vào thực tiễn, có nhiều cơ hội chăm sóc, giáo dục trẻ ở các độ tuổi khác nhau trong mỗi đợt thực tập, đồng thời khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, cải tiến, áp dụng những kết quả nghiên cứu vào thực tế nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

- Nội dung chương trình đào tạo của nhà trường cần được cập nhật các kết quả nghiên cứu và chỉ đạo thực tiễn GDMN, cụ thể là các trường sư phạm cần liên hệ mật thiết với các cơ quan như Vụ GDMN (Bộ GD&ĐT), các Sở GD&ĐT và Trung tâm nghiên cứu GDMN (Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam) để kịp thời trao đổi các thông tin về những nghiên cứu, những văn bản chỉ đạo mới của ngành học, từ đó có những điều chỉnh hợp lý về nội dung, phương pháp đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho sinh viên mầm non. Đồng thời, các trường sư phạm có đào tạo giáo viên mầm non trong cả nước cần thiết lập mối liên hệ chặt chẽ với nhau để học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Bên cạnh việc đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, công tác nghiên cứu khoa học cần được phát huy mạnh mẽ trong đội ngũ giảng viên và sinh viên của các trường sư phạm, đặc biệt là các nghiên cứu có tính ứng dụng cao trong thực tiễn. Trước mắt là các vấn đề liên quan đến phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới và khả năng ứng dụng vào thực tiễn giáo dục mầm non Việt Nam, từ đó nghiên cứu xây dựng nội dung chuyên đề hoặc dạy tích hợp các phương pháp giáo dục này vào một số học phần của Chương trình đào tạo. Ngoài ra, cần đẩy mạnh các nghiên cứu khoa học về hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên chuyên ngành MN, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

- Cần chú trọng đẩy mạnh công tác Hợp tác quốc tế trong đào tạo: thông qua các cuộc hội thảo, trao đổi, học tập kinh nghiệm GDMN với các nước trong khu vực và trên thế giới để giảng viên có cơ hội tiếp cận với các xu thế giáo dục mầm non hiện đại. Đồng

thời cần nghiên cứu và dịch tài liệu, giáo trình về GDMN các nước phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, xem đây là những kênh quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.

3. KẾT LUẬN

Đối với cấp học mầm non, yếu tố mang tính quyết định đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ là đội ngũ giáo viên. Việc đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non là nhiệm vụ cần thiết trong quá trình đổi mới và phát triển ngành học mầm non của đất nước. Do đó, rất cần sự đầu tư đổi mới về quy mô, chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo giáo viên tại các trường sư phạm, nhằm xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non xứng tầm trong xu thế hội nhập quốc tế, tạo bước chuyển biến cơ bản trong nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2019, *Luật Giáo dục 2019*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020, *Điều lệ trường mầm non* (Ban hành theo Thông tư 52/2020/TT-BGD-ĐT).
3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, 2013, *Nghị quyết số 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
4. Cù Thị Thủy, 2017, *Năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non đáp ứng đổi mới giáo dục mầm non*, Tạp chí Giáo dục, số 419, tr 35-38.
5. Nguyễn Mạnh Hùng, 2018, *Thực trạng đào tạo giáo viên mầm non ở các trường cao đẳng sư phạm Trung ương*, Tạp chí Giáo dục, số 434, tr.13-17.
6. Cao Thị Hồng Nhung, 2016, *Đào tạo giáo viên mầm non theo hướng tiếp cận năng lực người học*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 5/2016, tr. 4-7.
7. Đinh Đức Hợi, 2018, *Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm mầm non*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học sư phạm Hà Nội, Vol 63, số 2, tr.196-204.
8. Hồ Lam Hồng, 2012, *Giáo trình Nghề giáo viên mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
9. Vụ Giáo dục Mầm non, Bộ GD&ĐT, 2021, *Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022*
10. Đặng Lan Phương, 2019, *“Đào tạo giáo viên mầm non tại Việt Nam trong thời kỳ Hội nhập quốc tế”*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế tại Liên bang Nga “Trường mầm non – điểm khởi đầu cho sự thành công của mỗi đứa trẻ”, tr. 13-18.

PRESCHOOL TEACHER TRAINING PROGRAMS ADAPT TO THE TREND OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Abstract: *Preschool teachers are a decisive factor in the quality of care and education for preschool children. Improving the quality of teacher training is an urgent task in the educational reform process. In the framework of this article, on the basis of analyzing the current situation of the scale of preschool education and teachers, we propose some ideas to improve the quality of preschool teacher training at pedagogical schools, in order to meet the trend of international integration, in line with the current educational renovation requirements.*

Keyword: *Training, educational innovation, preschool education, preschool teacher, international integration.*